

Bản án số: 33/2019/HS-ST
Ngày 17 tháng 4 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Tiễn.

Ông Huỳnh Thanh Trà

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Diện - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2019/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2019/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo: **Võ H** (Tên gọi khác: T), sinh ngày 07 tháng 12 năm 1962 tại thành phố Đà Nẵng.

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: số 135/7 đường Y, phường N, quận M, thành phố Đà Nẵng; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn K (đã chết) và bà Võ Thị X (sinh năm 1932); vợ là Trần Thị G (sinh năm 1961) và 06 con (con lớn nhất sinh năm 1985 và nhỏ nhất sinh năm 2003).

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

- Ông **Đặng Văn P** - Sinh năm 1955. Trú tại: số 18 đường X, phường N, quận M, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- Anh **Đặng Văn V** - Sinh năm 1981. Trú tại: số 18 đường X, phường N, quận M, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

** Người làm chứng:*

- Chị **Hồ Cẩm S** - Sinh năm 1985. Trú tại: số 18 đường X, phường N, quận M, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- Chị **Đặng Thị Kim L** - Sinh năm 1994. Trú tại: số 18 đường X, phường N, quận M, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- Ông **Trần Văn T** - Sinh năm 1984. Trú tại: 39 đường X, phường N, quận M, thành phố Đà Nẵng (có mặt).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 11.11.2018, do có mâu thuẫn từ trước nên Võ H mang theo 01 con dao thái lan, dài khoảng 21 cm qua nhà ông Đặng Văn P (tại số 18 đường X, phường N, quận M, thành phố Đà Nẵng) để gây sự. Thấy Võ H có biểu say xỉn và có lời lẽ thô tục nên ông P đi ra đóng cổng nhà lại thì bất ngờ Võ H cầm dao đâm, ông P xoay người tránh thì bị dao đâm trúng vào vùng lưng dưới bả vai trái gây thương tích. Thấy ông P bị đâm nên anh Đặng Văn V, chị Đặng Trần Kim L, chị Hồ Cẩm S (là con đẻ, con dâu ông P) chạy ra can ngăn, Võ H tiếp tục cầm dao quơ qua, quơ lại thì trúng vào thành ngực trái của anh V; chị L bị trầy xước ở tay.

Nhận được tin báo, Công an phường N đến hiện trường lập biên bản và mời Võ H về trụ sở Công an làm việc. Ông Đặng Văn P được gia đình đưa đi Bệnh viện Tâm Trí Đà Nẵng để điều trị đến ngày 13.11.2018 thì xuất viện.

Vật chứng thu giữ: 01 con dao thái lan, dài khoảng 21 cm, có cán bằng nhựa màu vàng dài 10 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài khoảng 11 cm, phần mũi dao bị gãy.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 333/TgT ngày 07.12.2018 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng, kết luận: Ông Đặng Văn P bị vết thương vùng lưng, cực dưới xương bả vai trái đã lành sẹo phẳng, mềm, di động, màu hồng nhạt, bờ mép gọn, kích thước 1,5 cm x 0,1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 02%.

Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 353/TgT ngày 26.12.2018 của Trung tâm pháp y thành phố Đà Nẵng, kết luận: Thành ngực trái nằm trên trung đòn, ở khoảng sườn IV-V (sát núm vú bên trái) của anh Đặng Văn V có vết rách da đã lành sẹo phẳng, mềm, di động, màu hồng nhạt, bờ mép phẳng gọn, kích thước, kích thước 0,5 cm x 0,1 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 01%.

Ông Đặng Văn Ph, anh Đặng Văn V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Võ H.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Đặng Văn P yêu cầu Võ H phải bồi thường chi phí điều trị, tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm phạm là 15.000.000 đồng; Võ H đã nộp tiền khắc phục hậu quả là 9.000.000 đồng. Anh Đặng Văn V không yêu cầu Võ H phải bồi

thường gì.

Tại Bản kết luận điều tra số 33/ĐTTH ngày 13/02/2019 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng đề nghị truy tố Võ H về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKSHC ngày 04/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố Võ Tín về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa người bị hại ông Đặng Văn P, anh Đặng Văn V giữ nguyên yêu cầu khởi tố vụ án hình sự và đề nghị xử lý nghiêm đối với bị cáo. Ông Đặng Văn P thay đổi yêu cầu bồi thường và chỉ yêu cầu bị cáo Võ H bồi thường chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần là 9.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội; thống nhất với kết luận giám định pháp y thương tích và đồng ý bồi thường cho ông Đặng Văn P số tiền 9.000.000 đồng. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Võ H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 điều 134 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ H từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng. Về trách nhiệm dân sự đề nghị công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bị hại; về vật chứng của vụ án tuyên tịch thu tiêu hủy; về án phí hình sự sơ thẩm buộc bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Võ H đã thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, của người làm chứng, phù hợp với kết luận giám

định pháp y thương tích và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 18 giờ 20 phút ngày 11.11.2018, do có mâu thuẫn từ trước nên Võ H mang theo 01 con dao thái lan, dài khoảng 21 cm qua nhà ông Đặng Văn P tại số 18 đường X, phường N, quận M, thành phố Đà Nẵng để gây sự. Thấy bị cáo Võ H có biểu say xỉn và có lời lẽ thô tục nên ông P đi ra đóng cổng nhà lại thì bị Võ H dùng dao (là hung khí nguy hiểm) đâm một cái trúng vào vùng lưng dưới bả vai trái; anh Đặng Văn V (là con ông P) chạy ra can ngăn thì bị Võ H tiếp tục cầm dao quơ qua, quơ lại trúng vào thành ngực trái. Hậu quả làm ông Đặng Văn P bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%; anh Đặng Văn V bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 1%.

Hành vi của bị cáo Võ H đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Trong lúc can ngăn, chị Đặng Thị Kim L vấp ngã, bị Võ H quơ dao làm trầy xước tay, chị L không yêu cầu giám định thương tích nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không đề cập xử lý là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống, nhưng bị cáo Võ H lại dùng hung khí để giải quyết bất đồng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của con người được pháp luật bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương. Tại thời điểm phạm tội, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, cần phải có hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục đối với bị cáo nói riêng cũng như đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Võ H có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện nộp tiền khắc phục hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra; có cha đẻ là người có công cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho bị cáo.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng Điều 65

Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình tố tụng người bị hại ông Đặng Văn P yêu cầu bị cáo Võ H phải bồi thường chi phí chữa trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần tổng cộng là 15.000.000 đồng. Tuy nhiên, tại phiên tòa ông Đặng Văn P chỉ yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 9.000.000 đồng; bị cáo Võ Tín đồng ý bồi thường số tiền này. Xét thỏa thuận của bị cáo, bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, do đó Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện thỏa thuận về việc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 9.000.000 đồng. Số tiền này bị cáo đã tự nguyện nộp trước đó để khắc phục hậu quả, do đó trả cho ông Đặng Văn P số tiền 9.000.000 đồng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu quản lý theo biên lai thu tiền số 8000 ngày 22.02.2019.

Anh Đặng Văn V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

Vật chứng là 01 con dao thái lan dài khoảng 21 cm, cán nhựa màu vàng dài khoảng 10 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 11 cm, phần mũi dao bị gãy. Đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Võ H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ H **06** (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ H cho Ủy ban nhân dân phường N, quận M, thành phố Đà Nẵng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 590 Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo và người bị hại về việc bị cáo bồi thường tiền chi phí chữa trị, tiền tổn thất tinh thần cho người bị hại là 9.000.000 (chín triệu) đồng. Số tiền này bị cáo Võ H đã tự nguyện nộp trước đó để khắc phục hậu quả, do đó trả cho ông Đặng Văn P số tiền 9.000.000 đồng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu quản lý theo biên lai thu tiền số 8000 ngày 22.02.2019.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 con dao thái lan dài khoảng 21 cm, cán nhựa màu vàng dài khoảng 10 cm, phần lưỡi bằng kim loại dài khoảng 11 cm, phần mũi dao bị gãy. Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu quản lý, cất giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 05.3.2019.

4. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Võ H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Đà Nẵng;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp TP. Đà Nẵng;
- VKSND quận M;
- Công an quận M;
- Cơ quan THA Hình sự quận M;
- Chi Cục THADS quận M;
- UBND phường N;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà